CTCP Xây dựng điện VNECO 1 (HNX: VE1)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	3,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	6.3%	-2.9%	-2.9%

ROE — 2024: 2.1% | +/- YoY: ▲ 15.0%

DT thuần — Q4/24: 3.61 tỷ VNĐ | QoQ: ▲ 3.51 ▲ 3507% | YoY: ▲ 3.39 ▲ 1539%

DT thuần — 2024: 4.70 tỷ VNĐ | YoY: ▼ 1.25 ▼ 21.1%

LN gộp — Q4/24: 2.93 tỷ VNĐ | QoQ: ▲ 3.08 ▲ 2055% | YoY: ▲ 2.90 ▲ 9673%

LN gộp — 2024: 3.09 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 2.46 ▲ 389%

LN thuần — Q4/24: 3.15 tỷ VNĐ | QoQ: ▲ 3.40 ▲ 1362% | YoY: ▲ 3.09 ▲ 5157%

LN thuần — 2024: 0.75 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 4.31 ▲ 121%

LN sau thuế — Q4/24: 2.45 tỷ VNĐ | QoQ: ▲ 2.75 ▲ 916% | YoY: ▲ 2.40 ▲ 4798%

LN sau thuế — 2024: 0.55 tỷ VNĐ | YoY: ▲ 4.22 ▲ 115%

Kết quả kinh doanh

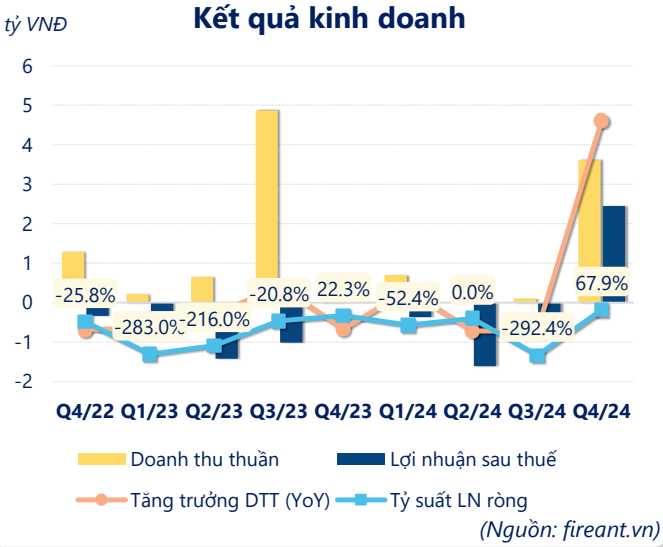

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

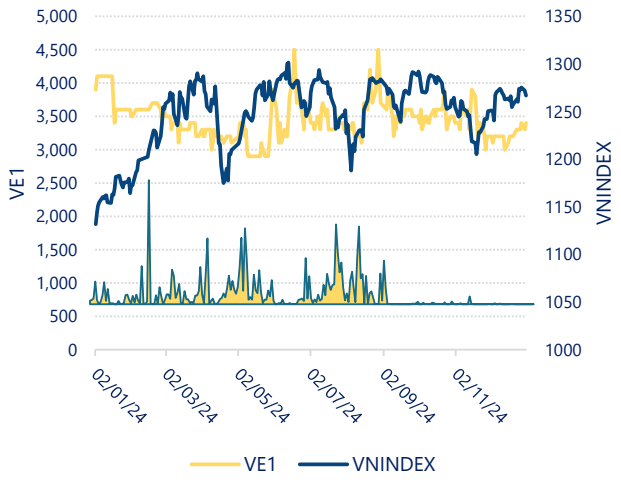

CTCP Xây dựng điện VNECO 1 (HNX: VE1)

Tăng trưởng lợi nhuận

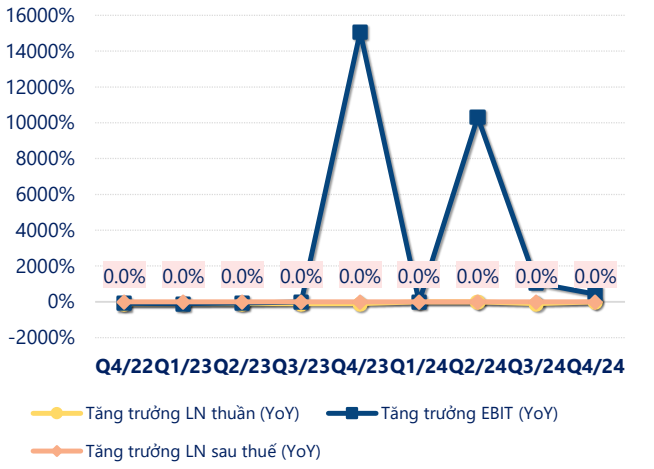

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

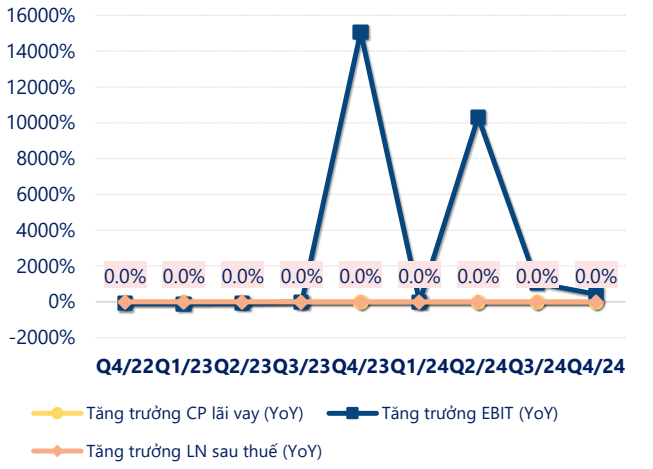

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

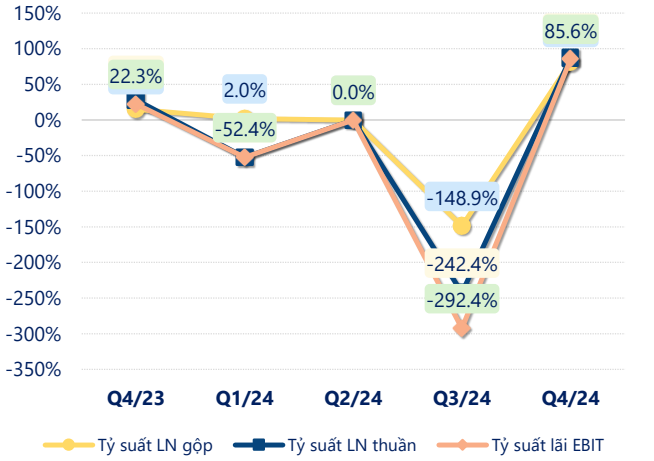

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

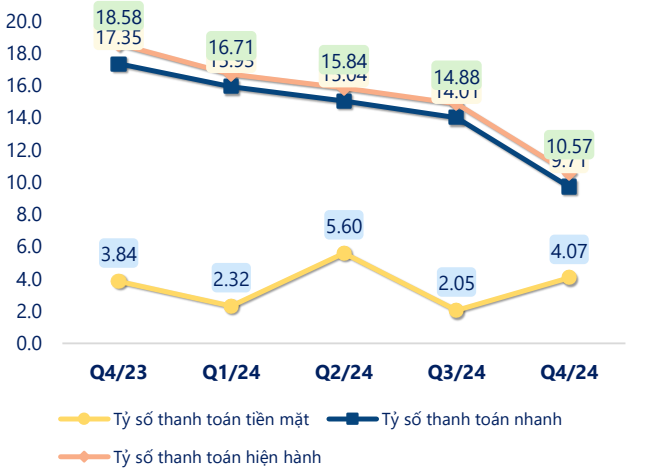

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

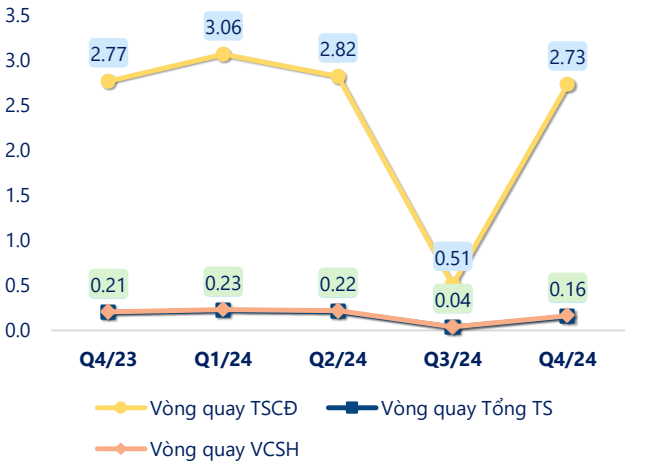

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

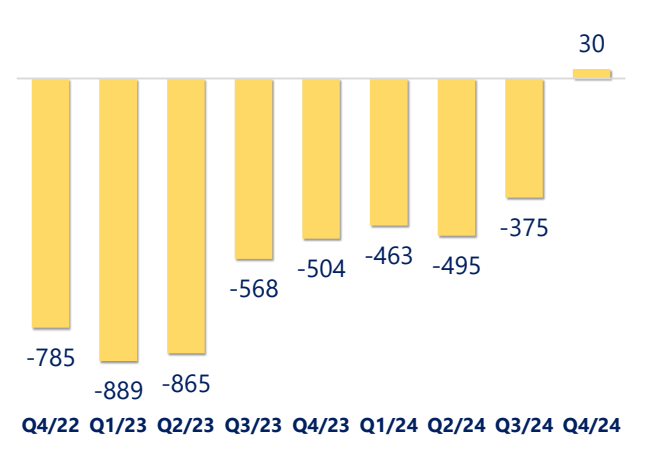

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Xây dựng điện VNECO 1 (HNX: VE1)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**3.61**	**0.22**	**1539%**	**4.70**	**5.95**	**-21.1%**
Giá vốn hàng bán	0.68	0.18	275%	1.61	5.32	-69.7%
Lợi nhuận gộp	2.93	0.03	9673%	3.09	0.63	389%
Doanh thu HĐTC	0.03	0.07	-59.6%	0.15	0.38	-59.9%
Chi phí TC	-0.13	-1.55	91.5%	-0.53	0.55	-195%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**-0.06**	**1.60**	**-104%**	**3.01**	**4.02**	**-25.1%**
LN thuần từ HĐKD	3.15	0.06	5157%	0.75	-3.56	121%
Lợi nhuận khác	**-0.06**	**-0.01**	**-548%**	**-0.20**	**-0.10**	**-102%**
LN trước thuế	3.09	0.05	6078%	0.55	-3.67	115%
Lợi nhuận sau thuế	**2.45**	**0.05**	**4798%**	**0.55**	**-3.67**	**115%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.45**	**0.05**	**4798%**	**0.55**	**-3.67**	**115%**

(Nguồn: fireant.vn)

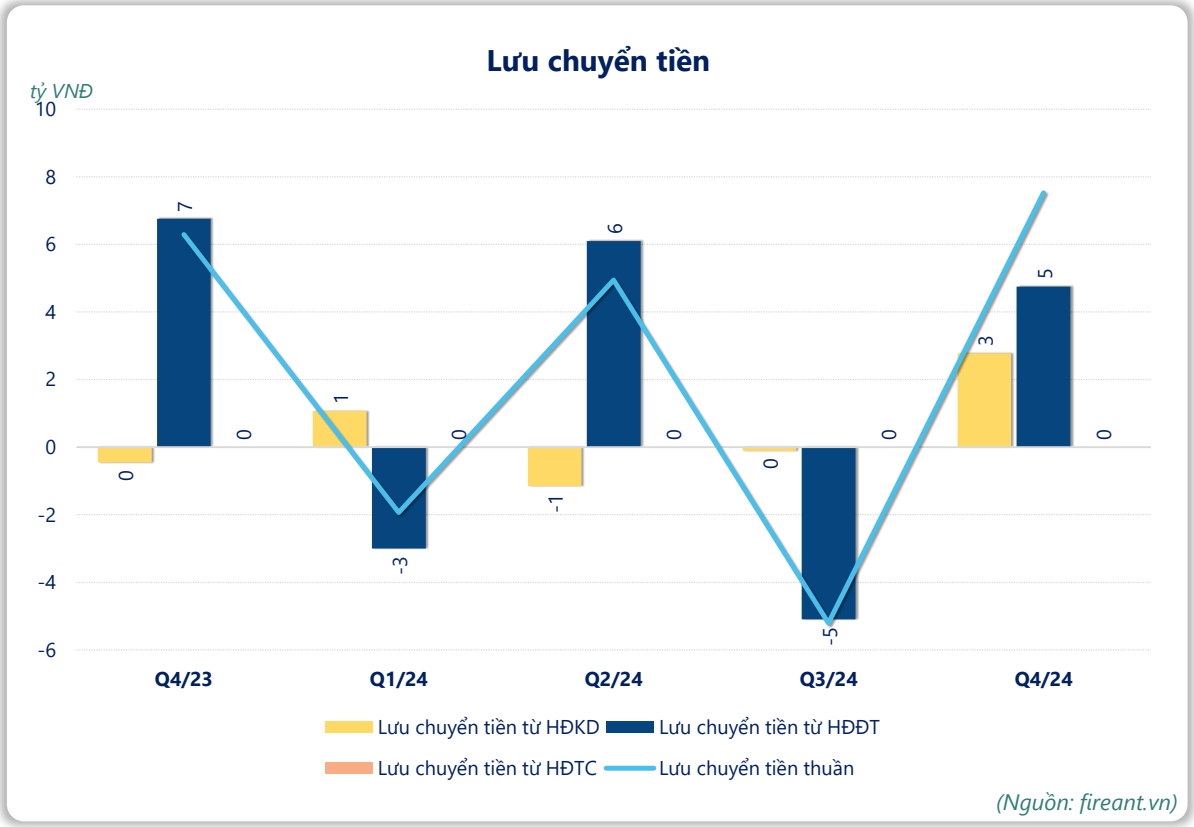

(Nguồn: fireant.vn)